

VĂN HÓA &  
NGHỆ THUẬT

SAMUEL COUTURE

NGHỆ THUẬT BIỂU DIỄN

Chât thơ  
của vũ đạoTrò chuyện cùng  
Nghệ sĩ múa  
được trao giải  
Bella Fan

Wandi Zhu

Giai điệu quyến rũ cất lên khi một nghệ sĩ múa trong trang phục sắc tím và trắng bước ra sân khấu. Khi cô xòe chiếc quạt trong tay, ánh trắng như mờ như tỏ. Chuyển động của cô lúc khoan, lúc nhặt, đưa cô hóa thân thành một chàng thư sinh thời cổ đại. Một mình trầm tư, cô lạc vào thế giới của riêng mình.

Ánh Trăng Huyền Ảo là tên của vở múa mà Bella Fan biên đạo để biểu diễn tại Cuộc thi Múa Cổ Điển Trung Hoa Quốc Tế NTD lần thứ 10, mang về cho cô giải vàng ở hạng mục thanh nữ.

Năm nay đánh dấu lần thứ tư cô Fan tham gia cuộc thi danh giá này ở New York. Mỗi hành trình đều có nhiều khó khăn và mỏi mệt, nhưng cũng đầy niềm vui và mãn nguyện nhờ sự kiên trì bền bỉ khổ luyện. Những kinh nghiệm như vậy đã tiếp sức cho cô gái trẻ, giúp cô trở thành một nghệ sĩ thành công.

Vở múa được trao giải năm 2023 của cô Fan lấy cảm hứng từ Động Tiên Ca Tết Trung Thu Tứ Châu, một bài thơ của nhà văn Tiểu Vô Cữu thời Tống. Trong bài thơ, người kể chuyện chiêm ngưỡng vẻ đẹp của vầng trăng trong một đêm mù sương rồi suy ngẫm về ý nghĩa nhân sinh.

“Với cuộc thi này, tôi muốn thể hiện một nhân vật chín chắn trưởng thành, người đã trải qua những biến chuyển quan trọng,” Fan nói.

Trong tác phẩm của mình, cô hóa thân vào những khoảnh khắc dữ dội của một chàng thư sinh thời Trung Quốc cổ đại, chuyển từ cảm giác lạc lõng trong kiếp nhân sinh sang niềm hân hoan khi giác ngộ. Niềm vui, sự lạc quan, và thanh thần tương phản với cảm giác mất mát, chán nản và cô đơn. Lấy cơ thể làm ngòi bút, sân khấu

làm nền vải canvas, và tiếng nhạc làm mực vẽ, cô Fan dệt nên tinh thần và ý chí thường thấy trong các tác phẩm cổ điển để sáng tạo ra một hình ảnh thơ mộng của riêng mình.

Để truyền tải những cảm xúc phức tạp của chàng thư sinh và nắm bắt được sự thay đổi tâm lý mà chàng trải qua sau khi giác ngộ, Fan cần không chỉ kỹ thuật múa tuyệt đỉnh mà còn cả hiểu biết sâu sắc về lịch sử và truyền thống Trung Quốc. Cô nói: “Tôi rất có thiện cảm với văn hóa thời Tống và thường đắm mình trong những bài thơ và thể thơ thời kỳ đó”.

Triều Tống (960–1279) là một thời đại huy hoàng của nghệ thuật Trung Quốc, đặc trưng là những bức tranh hoàn hảo, gốm sứ tinh xảo, và thơ ca tinh tế. Văn học thời kỳ đó truyền tải những giá trị của Nho gia còn nghệ thuật lại giản dị mà sâu sắc, từng chi tiết tinh tế đều có ý nghĩa quan trọng. Thẩm mỹ kiến tịnh và tao nhã đó luôn là nguồn cảm hứng vượt thời gian được bao thế hệ tán thán.

Các loại hình nghệ thuật truyền thống Trung Quốc hướng đến truyền tải những cảm xúc sống động. Đó có thể là một bức tranh, một bài thơ, một điệu múa hay một bản nhạc, vẽ đẹp



SAMUEL COUTURE

Là một nghệ sĩ múa cổ điển Trung Hoa khiến tôi tự tin hơn, kiên cường, kiên nhẫn, và kiên trì hơn.

Bella Fan

của những môn nghệ thuật này là do tâm hồn của người nghệ sĩ quyết định. Vượt trên những điều hữu hình, cho phép các nghệ sĩ thể hiện trí tuệ của mình và cùng khán thính giả giao lưu về ý nghĩa nhân sinh.

“Đây là lý do vì sao vũ đạo Trung Hoa cổ điển bắt đầu từ trái tim,” cô Fan nói. “Người nghệ sĩ múa trước tiên phải điều chỉnh bản thân phù hợp với tình cảm và giá trị mà cô ấy muốn giao tiếp trước khi dùng cơ thể để truyền tải những cảm xúc nội tâm của nhân vật.”

## Triết lý thẩm mỹ uyên thâm

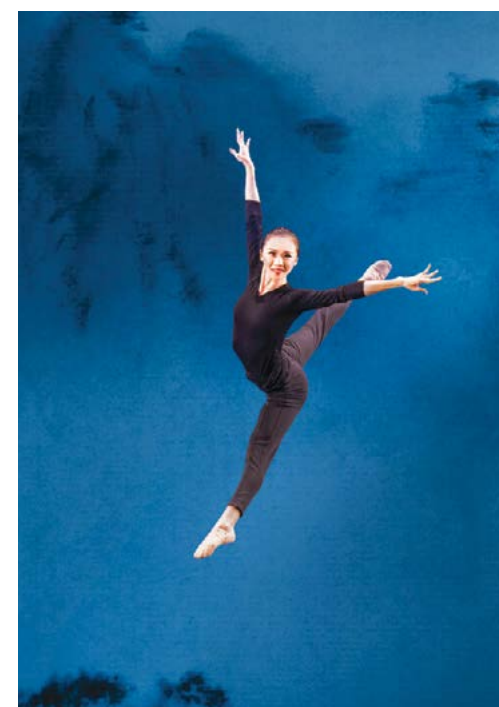
Những triết lý nghệ thuật có thể được thể hiện thông qua một vài nét vẽ đơn giản hoặc một khổ thơ tao nhã. Trong vũ đạo, những triết lý này được truyền tải thông qua một cái nhấc tay hoặc một nhịp chân của người nghệ sĩ múa. Các nghệ sĩ múa phải cân nhắc từng động tác để tìm ra phương cách biểu đạt hiệu quả nhất.

“Tôi muốn miêu tả từng nhân vật của mình đa dạng và đa chiều. Tôi muốn có thể thể hiện từng diễn biến cảm xúc cũng như tất cả những đặc điểm cá nhân của họ,” cô Fan chia sẻ.

Xem tiếp trang 3



▲ Bella Fan biểu diễn vở Ánh Trăng Huyền Ảo trong Cuộc Thi Múa Cổ Điển Trung Hoa Quốc Tế NTD lần thứ 10.



▲ Không có con đường tắt nào để cải thiện khả năng múa; tất cả những gì người ta có thể làm là múa. Trải qua nhiều lần thử nghiệm và mắc lỗi, cô Fan dần dần tìm thấy cảm giác đúng và nhận ra lỗi của mình. Từ đó, cô điều chỉnh cách dùng lực cũng như không ngừng nỗ lực cải thiện.



▲ Tranh vẽ chân dung Khổng Tử.

# Khổng Tử luận về quân tử

## Tri Chân

Quân tử là hình tượng về một nhân cách lý tưởng mà mọi người theo đuổi. Trong sách “Luận ngữ”, Khổng Tử đã nhiều lần nhắc đến từ “quân tử”. Ông đã giải thích nội hàm đạo đức của từ này ở nhiều khía cạnh và nhiều góc độ khác nhau: “Quần tử nghĩa dĩ vi chất, lễ dĩ hành chi, tín dĩ xuất chi, tín dĩ thành chi. Quần tử tai!” [tạm dịch: Người quân tử lấy nghĩa làm gốc, dùng lễ để thực hành, lấy sự khiêm nhường để thể hiện, dùng chữ tín để thành tựu. Đó chính là người quân tử vậy!]. Những điều này cho đến ngày nay vẫn còn mang ý nghĩa giáo dục sâu sắc.

## Người quân tử lấy nghĩa làm gốc

Đạo nghĩa là nguyên tắc đạo đức và chính nghĩa mà con người nên tuân theo, cũng là phẩm chất đạo đức cơ bản nhất mà một người quân tử phải có. Khổng Tử nói: “Quần tử hoà đức, tiểu nhân hoà thổ”, “Quần tử dụ vu nghĩa, tiểu nhân dụ vu lợi” [tạm dịch: “Người quân tử trọng đức, kẻ tiểu nhân trọng đất đai”, “Người quân tử chỉ nghĩ đến nghĩa, kẻ tiểu nhân chỉ nghĩ đến lợi”]. Lòng dạ và tâm nhìn giữa người quân tử và kẻ tiểu nhân thì không cần tranh biện cũng rõ, đây cũng là chuẩn mực quan trọng để phân biệt quân tử với tiểu nhân.

Người quân tử nghiêm khắc với chính mình và khoan dung với người khác, luôn truy cầu cảnh giới đạo đức cao thượng, hoàn thiện nhân cách và tịnh hóa tâm hồn. Kẻ tiểu nhân chỉ quan tâm đến lợi ích trước mắt, vì thỏa mãn ham muốn cá nhân mà không từ thủ đoạn nào. Người quân tử “tu thân để mang lại bình an cho bách tính,” hành nghĩa khắp thiên hạ, trừ tà phò chính, tế thế an dân. Tất cả mọi hành vi của người quân tử đều vì mục tiêu làm sáng rõ luân thường đạo lý và làm gương cho dân chúng. Họ là người thực hành đạo nghĩa và là mẫu mực về khác chế bản thân.

Khổng Tử một đời truy cầu chân lý và truyền bá đạo nghĩa với ý chí không hề thay đổi. Có một lần, học trò của ông là Tử Lộ nói: “Truyền đạo trong thời loạn thế như chúng ta thế này, quả thực rất khó!”

Khổng Tử nói: “Đã muốn truyền đạo thì trong lòng phải mãi mãi kiên trì giữ vững đạo nghĩa, trong bất kỳ tình huống nào cũng không thể dao động, trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không đánh mất nguyên tắc đạo đức. Cũng giống như những cây tùng



▲ Khổng Tử đề xướng rằng quân tử cần giữ thành tín, “thành” thì sẽ không ngông cuồng, xằng bậy.

cây bách kia, cho dù thời tiết giá lạnh thế nào, sương tuyết băng giá ra sao, đều luôn xanh tươi không héo tàn.”

Tử Lộ nghe xong cảm khái nói: “Thì ra con thật sự không biết bầu trời cao bao nhiêu, đất dày bao nhiêu! Chỉ có đạo nghĩa mới có thể vượt trời cao, chỉ có nhân đức mới có thể gánh vác được hết thiên!”

## Người quân tử dùng lễ để hành sự

Lễ được xem là “Kinh của trời, nghĩa của đất, hành vi của con người,” là nơi của thiên lý chính khí, là hành vi quy phạm cụ thể, lễ nghi phép tắc và chế độ mà con người cần tuân thủ. Khổng Tử nói: “Quần vương tượng quân vương, thân tử tượng thân tử, phụ thân tượng phụ thân, nhi tử tượng nhi tử, các an kỷ đạo, các chính kỳ vị” [tạm dịch: Vua ra vua, bề tôi ra bề tôi, cha ra cha, con ra con, mỗi người giữ yên đạo của mình thì đều đúng với địa vị của mình]. Chỉ khi ai ai cũng giữ lễ thì mới có thể an định được trật tự xã hội, tạo ra môi trường xã hội trên dưới hài hòa.

Khổng Tử từng ca ngợi phong thái quân tử của hiền tướng Tử Sản nước Trịnh: “Kỷ hành kỳ dã cung, kỳ sự thường dã kính, kỳ dưỡng dân dã hạp, kỳ sự dân dã nghĩa” [tạm dịch: Làm người hành xử rất khiêm cung, dưỡng sự bề trên cung kính, dưỡng dân luôn có ân huệ, giáo hóa dân biết đến nghĩa]. Khổng Tử còn nhấn mạnh quân tử nên “phi lễ vật thị, phi lễ vật động, trong bất kỳ hoàn cảnh nào cũng không đánh mất nguyên tắc đạo đức. Cũng giống như những cây tùng

không làm”, “hòa nhi bất động” (hài hòa với mọi người mà vẫn cố kiến giải riêng), “thái nhi bất kiêu” [thứ thái mà không kiêu căng], “cang nhi bất tranh” [cán trọng mà không tranh giành], v.v.

Huyền lệnh huyện Đan Phụ Mật Tử Tiên là học trò của Khổng Tử. Ông “minh cảm nhi trị” [nghe tiếng gây cảm mà trị dân], khiến Đan Phụ có được an bình. Khi Khổng Tử đi qua huyện Đan Phụ nghe thấy trong thành truyền ra từng đợt âm thanh gảy đàn và diễn xướng thơ ca, ông cười hỏi Mật Tử Tiên: “Trị lý một huyện thành cũng dùng lễ nhạc để giáo hóa dân chúng sao? Con đã làm như thế nào?”

Mật Tử Tiên trả lời: “Thầy đã dạy chúng con về đạo giáo hóa thông qua lễ nhạc, tất nhiên con phải đem nó áp dụng vào thực tế. Con lấy lễ đối đãi với phụ thân để đối đãi với người già, lấy tâm lòng đối với con cái để đối xử với người trẻ, giúp đỡ lúc họ nguy khó, chiêu mộ hiền tài và tín nhiệm người có năng lực. Mọi người đều có thể chung sống hòa hợp với nhau.”

Khổng Tử vui vẻ nói: “Tử Tiên đúng là bậc quân tử! Biết thuận theo mệnh trời, dùng lễ nhạc để quản lý dân chúng. Địa phương con cai quản tuy không lớn, nhưng phương pháp quản lý mà con đã dùng lại rất chính đáng, có thể trị lý thiên hạ, chứ đừng nói là một huyện thành?”

Khổng Tử là người đặt nền móng cho tư tưởng lễ nhạc của Nho gia. Ông rất xem trọng việc thông qua bồi dưỡng thì ca, âm nhạc, và lễ nghi để khiến đạo đức đi vào lòng dân.

## Người quân tử thể hiện sự khiêm nhường

Quân tử còn được gọi là “Khiêm khiêm quân tử” [quần tử khiêm tốn]. Khổng Tử cho rằng người quân tử nên thông qua tự mình tu dưỡng để hoàn thiện bản thân, không ngừng phấn đấu tinh bản thân và thực sự nhận thức được chỗ thiếu sót của mình. Đồng thời, trong khi truy cầu nhân đức, người quân tử nên kiên nhẫn không tự bỏ, mới có thể đạt tới cảnh giới của “nhân”.

Học trò của ông là Phan Trì hỏi thế nào là “nhân”, Khổng Tử trả lời: “Ái nhân” [yêu thương con người]. Nhan Hối hỏi làm thế nào mới có thể làm được “nhân”, Khổng Tử nói: “Nếu quân con có thể chiến thắng được ham muốn của bản thân mà quay về với thiên lý, thì người trong thiên hạ đều sẽ khen ngợi con là một người có lòng nhân.” Ở đây Khổng Tử đề xướng rằng

người quân tử nên “úy thiên mệnh”, tức là phải kính sợ và tín ngưỡng trời, “khắc kỷ phục lễ” (khắc chế bản thân để quay về với lễ), v.v.

Chỉ khi thực sự tiết chế được bản thân, người quân tử mới có thể đối mặt với thế sự bằng lòng nhân đức, mới có thể đạt đến yêu thương người khác, yêu thương sinh mệnh, yêu thiên địa vạn vật, và thành tựu được lòng nhân ái rộng khắp “bác thì vu dân nhi năng tế chúng” [yêu thương rộng khắp dân chúng thì mới có thể cứu giúp được nhiều người].

Khổng Tử nói quân tử có thể “hưởng nội phản tình mà không hề cảm thấy hổ thẹn day dứt.” Kẻ tiểu nhân khi phạm lỗi lầm thì luôn muốn đổ lỗi cho người khác hoặc che đậy lỗi lầm của mình, không thể đối mặt với khuyết điểm của chính mình. Nhưng người quân tử thì khác, phạm lỗi lầm thì phải sửa chữa mới có thể đề cao bản thân.

Có một lần, nước Tống gặp thủy tai, nước Lỗ phái sứ giả đến thăm hỏi, Quốc quân nước Tống đáp: “Quả nhân bất nhân, bởi vì trai giới không đủ thành tâm, lao dịch làm nhiều loạn đời sống của bách tính, cho nên Thượng thiên đã giáng xuống tai họa này, lại làm Quốc quân của quý quốc thêm bận lòng, dẫn đến tiên sinh phải nhọc công một chuyến.”

Sau khi Khổng Tử biết chuyện này, ông nói: “Xem ra nước Tống sẽ rất có hy vọng.” Học trò hỏi tại sao, Khổng Tử đáp: “Hỏi đó, Kiệt và Trụ có lỗi lầm nhưng không thừa nhận, rất nhanh sau đó đã bị diệt vong. Vua Thành Thang của nhà Thương và Chu Văn Vương biết thừa nhận lỗi lầm của mình nên rất nhanh chóng trở nên hưng thịnh. Có thể sửa chữa lỗi lầm của mình, đó là đạo của người quân tử, không có gì tốt bằng.” Nước Tống sau này quả nhiên trở thành nước giàu dân mạnh.

## Người quân tử dùng chữ tín để thành tựu

Khổng Tử đề xướng rằng quân tử cần giữ thành tín, “thành” thì sẽ không ngông cuồng, xằng bậy. Tâm của người quân tử cũng với Đạo của trời, tâm của Thánh nhân và tâm của thiên địa hòa làm một, cần đạt đến chỗ không còn tư tâm dục vọng, thần nhiên không lừa dối, vĩnh viễn không khinh mạn, v.v.

Tin là gốc lập thân của con người. Khổng Tử nhấn mạnh người quân tử “ngôn nhi hữu tín” [nói phải giữ chữ tín], “Nhân nhi vô tín, bất trí kỳ khả dã. Đại xa vô nghệ, tiểu xa vô nghệ, kỳ hà dĩ hành chi tai!” Nghĩa là, một người nếu như mất đi chữ tín, thì không biết họ làm người như thế nào. Cũng giống như xe lớn không có đòn ngang nối càng xe, xe nhỏ không có cái chốt càng xe, thì một bước cũng không thể đi nổi.

Khổng Tử còn nói “Ngôn tất hành, hành tất quả” và “Quần tử si kỳ ngôn nhi quá kỳ hành.” Ý rằng, người quân tử phải nghiêm khắc giữ sự trung tín, lời nói phải đi đôi với việc làm, không hứa hẹn thì thôi, một khi đã hứa thì cần phải hành động khiến người khác vừa lòng. Bởi đối với người quân tử mà nói, việc không thực hiện được lời hứa, hoặc lời nói và việc làm không nhất quán là điều đáng xấu hổ nhất.

Khổng Tử rất xem trọng lý niệm về sự thành tín. Ông liệt nó vào một trong “tứ đại khoa mục” (Ngôn, Hành, Trung, Tín) để giáo dục học trò.

Có lần, Tử Cống hỏi nên thực thi chính sự như thế nào, Khổng Tử nói: “Làm cho lương thực đầy đủ, làm cho quân đội hùng mạnh, làm cho bách tính có chữ tín.” Tử Cống lại hỏi: “Nếu như bất đắc dĩ phải bỏ đi một điều, thì trong ba điều đó trước tiên nên bỏ điều gì?” Khổng Tử nói: “Bỏ đi quân đội.” Tử Cống lại hỏi: “Nếu như bất đắc dĩ thì phải bỏ đi một điều nữa, trong hai điều thì bỏ đi điều gì trước?” Khổng Tử đáp: “Bỏ đi lương thực. Con người không giữ chữ tín thì không thể đứng giữa đời.”

Trong văn hóa truyền thống Trung Quốc, người quân tử có tín niệm cao thượng, là tấm gương đạo đức tập hợp nhiều phẩm đức cao quý như “nhân, nghĩa, lễ, trí, tín”, và luôn được mọi người tôn sùng từ ngàn năm qua. Quân tử xem việc hoàng đường nghĩa và giúp con người hướng thiện là trách nhiệm của mình. Họ có khí chất khiêm tốn và tâm hồn rộng mở, có thể gánh vác sứ mệnh và trách nhiệm trọng đại duy trì chân lý và chính nghĩa.

*Sương Dương biên dịch*

# Chất thơ của vũ đạo: Trò chuyện cùng Nghệ sĩ múa được trao giải Bella Fan

## Tiếp theo từ trang 1

Trong vở Ánh Trăng Huyền Áo, động tác của cô gái trẻ gồm cả sự dịu dàng, nhẹ nhàng, và ngoan cường, chinh phục của một chàng thư sinh đức độ. Ban đầu, bước đi của cô duyên dáng nhưng trang trọng, ánh mắt kiếm tìm trên bầu trời đêm vắng vặc ánh trăng cầu trả lời cho những uẩn khúc trong lòng. Tiếp đó, khi bị bao phủ bởi một làn sương mù, cô vấp ngã. Đột nhiên giác ngộ, hai bàn chân cô trở nên nhẹ nhõm và hân hoan, nét mặt toát lên niềm hân hoan và thư thái. Qua từng cái vung tay, từng cú xoay người, từng bước nhảy và từng thay đổi trên nét mặt, cô Fan đã truyền tải hiệu quả hành trình tâm xúc nội tâm của nhân vật.

“Bất kỳ ai có kinh nghiệm múa, đặc biệt là những người đã được đào tạo chuyên nghiệp, đều biết rằng các nghệ sĩ múa luôn cố gắng duỗi tay chân ra xa nhất có thể. Điều này giống như một nhà văn có vốn từ vựng phong phú hoặc một ca sĩ có âm vực rộng. Việc mở rộng này không chỉ tăng thêm sự duyên dáng và năng động mà còn mang lại nhiều không gian biểu đạt hơn, khiến diễn xuất có nội lực hơn,” cô cho hay.

Trong những năm gần đây, cô Fan và các bạn nghệ sĩ múa của mình tại Đoàn Nghệ Thuật Biểu Diễn Shen Yun đã được học kỹ thuật được gọi là thân đối thủ, khổ đối thối (thân dẫn theo tay, hông dẫn theo chân). Kỹ thuật này đã thất truyền từ lâu và hiện chỉ có ở Shen Yun, đại diện cho đỉnh cao của kỹ thuật vũ đạo Trung Hoa cổ điển, cho phép các nghệ sĩ múa mở rộng tầm chuyển động đến mức tối đa. Ngay cả những động tác nhỏ nhất, chẳng hạn như búng ngón tay hay nhón chân, đều bắt nguồn từ vùng trung tâm cơ thể [bụng, hông, lưng dưới], mọi dây thần kinh đều đóng vai trò tích cực trong việc thực hiện từng tư thế.

## Hoàn thành sứ mệnh

Để duy trì sự mềm dẻo, sức chịu đựng, và khả năng thành thạo các kỹ thuật của mình, cô Fan phải trải qua quá trình khổ luyện chuyên sâu hàng ngày, bao gồm cả các bài tập kéo giãn cơ và các kỹ thuật múa với cường độ cao lặp đi lặp lại. Cô đã duy trì lịch trình khắc khe này kể từ khi rời quê hương Đài Loan mười năm về trước để tham gia công ty Shen Yun có trụ sở tại New York.

Công ty nghệ thuật biểu diễn này hiện có tám đoàn lưu diễn với quy mô tương đương, mỗi đoàn có hơn một trăm buổi biểu diễn mỗi mùa. Cô Fan và các bạn nghệ sĩ múa của mình thường đăng các vlog về cuộc sống thường nhật của họ khi đi lưu diễn vòng quanh thế giới. Có tháng thân chia sẻ rằng, kể từ khi có bất đầu mùa, tình trạng mệt lả, đau đớn cùng việc tập luyện không ngừng đã có lúc khiến cô muốn bỏ cuộc.

“Mỗi khi tình trạng này xuất hiện, tôi lại tự hỏi: ‘Mình có thực sự muốn bỏ cuộc hay chỉ đơn giản là muốn trốn tránh những vất vả và khó khăn phía trước?’ Câu trả lời rất hiển nhiên, thế nên tôi luôn chọn bước tiếp”, cô nói.



Cô Bella Fan đã đạt giải vàng Cuộc thi Múa Cổ Điển Trung Hoa Quốc Tế NTD lần thứ 10, ở hạng mục thanh nữ.

## Sứ mệnh của chúng tôi là hồi sinh và truyền tải văn hóa truyền thống Trung Hoa đích thực, đây là động lực để chúng tôi nỗ lực cải thiện và thử thách chính mình.

Bella Fan

Cái tên “Shen Yun” mang nghĩa là “vẻ đẹp của những vị Thần đang múa”. Khi bắt đầu tham gia Shen Yun, cô Fan cảm thấy mình có sứ mệnh thiêng liêng là chia sẻ 5,000 năm lịch sử và văn hóa huy hoàng của Trung Hoa với thế giới. Từ thời xa xưa, người Trung Quốc đã tin vào sự tồn tại của Thần và thể hiện lòng tôn kính với thiên lý. Đó là vì những giáo lý của Nho gia, Đạo gia, và Phật gia tạo nên nền tảng của

nền văn hóa Trung Hoa. Các học giả Trung Quốc có đại tin rằng trái tim là cốt lõi nội tâm của mỗi người. Chỉ có thông qua việc tự hoàn thiện bản thân và có đạo đức cao thượng, thì một cá nhân mới có thể tạo nên ảnh hưởng tích cực và mang lại sự thay đổi cho xã hội. Tương tự như vậy, một nghệ sĩ múa muốn thành thạo kỹ thuật vô song “thân đối thủ, khổ đối thối” thì phải học cách thực hiện từng động tác từ trong tâm.

Các nghệ sĩ biểu diễn của Shen Yun là những người tu luyện Pháp Luân Đại Pháp, một môn tu luyện dựa các nguyên lý chân, thiện, và nhân. Cô Fan và các bạn nghệ sĩ múa của mình luôn cố gắng sống theo những nguyên lý này trong cuộc sống hàng ngày, nỗ lực cải thiện cả kỹ thuật bên ngoài

lần tâm tính bên trong. Việc liên tục hoàn thiện bản thân khiến lệ họ kiên trì trong quá trình khổ luyện hàng ngày, khiến họ tỏa ra sự thuần khiết

và thanh lịch phi thường có thể nói là “vẻ đẹp của những vị Thần đang múa”. “Sứ mệnh của chúng tôi là hồi sinh và truyền tải văn hóa truyền thống Trung Hoa đích thực, đây là động lực để chúng tôi nỗ lực cải thiện và thử thách chính mình,” cô Fan cho hay.

Có rất vui khi được trở thành một phần của một sứ mệnh lớn lao và cao cả, sứ mệnh này không chỉ giúp cô phát triển trong nhiều lĩnh vực mà còn đem lại cho cô niềm hạnh phúc viên mãn.

“Là một nghệ sĩ múa cổ điển Trung Hoa đã khiến tôi tự tin hơn, kiên cường, kiên nhẫn và kiên trì hơn. Điều đó cho tôi cơ hội truyền đạt cảm xúc và sự ngây của mình cũng như chia sẻ vẻ đẹp của nghệ thuật,” cô Fan nói.

Hành trình đầy chất thơ của cô thực sự đáng trân quý.

*Bài viết nguyên gốc được đăng tại www.magnificence.com Thanh Hư biên dịch*

▶ Khổng Tử là người đặt nền móng cho tư tưởng lễ nhạc của Nho gia. Tranh vẽ Khổng Tử cùng các học trò.



EPOCH TIMES

# Truyện ngụ ngôn Aesop: Hoa Hồng và Chú Bướm

## Epoch Inspired Staff

Xưa có một chú Bướm đem lòng yêu nàng Hồng xinh đẹp. Nàng Hồng không tránh khỏi xao xuyến, vì đôi cánh của chú Bướm phủ đầy hoa văn vàng và bạc óng ả. Vì thế, khi Bướm vỗ cánh đến gần và thỏ thẻ rằng anh yêu có như thế nào, mặt cô ửng người tôn sùng từ ngàn năm qua. Quân tử xem việc hoàng đường nghĩa và giúp con người hướng thiện là trách nhiệm của mình. Họ có khí chất khiêm tốn và tâm hồn rộng mở, có thể gánh vác sứ mệnh và trách nhiệm trọng đại duy trì chân lý và chính nghĩa.

*Thiên Ân biên dịch*

“về đẹp của những vị Thần đang múa”. Khi bắt đầu tham gia Shen Yun, cô Fan cảm thấy mình có sứ mệnh thiêng liêng là chia sẻ 5,000 năm lịch sử và văn hóa huy hoàng của Trung Hoa với thế giới. Từ thời xa xưa, người Trung Quốc đã tin vào sự tồn tại của Thần và thể hiện lòng tôn kính với thiên lý. Đó là vì những giáo lý của Nho gia, Đạo gia, và Phật gia tạo nên nền tảng của

sao?” có lúc nở nụ cười “Đã lâu lắm rồi kể từ ngày anh rời đi, lúc nào anh cũng tàn tình độ loài hoa. Tôi thấy anh hôn có Phong Lữ (Geranium), và anh lượn lờ quanh có Mộng Tê (Mignonette) mãi đến khi anh Ong Mặt dưới anh đi. Tôi ước gì anh ta chích anh một cái! “Chung thủy ư?” chú Bướm cười lớn. “Tôi vừa đi chẳng bao lâu thì nhìn thấy Gió Tây hôn cô. Cô tiếp tục làm điều đáng hổ thẹn với anh Ong Nghệ, và cô để mắt đến tình anh Bộ được thân mà có nhìn thấy. Cô còn muốn tôi chung thủy sao!”

**Đừng mong cầu sự chung thủy từ người khác nếu chính bản thân bạn không chung thủy.**



▲ Tranh minh họa “Hoa hồng và chú bướm” của họa sĩ Miles Winter, trích từ cuốn “Truyện Ngụ Ngôn Aesop Dành Cho Trẻ Em”, năm 1919.



▲ Bức tranh "Madonna and Child và Saint John the Baptist and an Unknown Saint" (Đức Mẹ và Chúa Hài Đồng cùng Thánh John Tẩy Giả và Một Vị Thánh Khuyết Danh), khoảng năm 1500, của danh họa Giovanni Bellini. Màu keo và sơn dầu trên gỗ; 55 cm x 77 cm. Phòng trưng bày Accademia, Venice.

# Đức Mẹ Đồng Trinh và Chúa Hài Đồng Chủ đề tinh hoa nhất của danh họa Giovanni Bellini

Michelle Plastrik

Danh họa sống vào thế kỷ 15 Giovanni Bellini được yêu mến nhờ phong cách thanh bình tinh tị tại, đang được tôn vinh tại Bảo tàng Jacquemart-André ở Paris. Triển lãm "Giovanni Bellini: Crossed Influences" (Danh họa Giovanni Bellini: Những Ảnh Hưởng Giao Thoa) là cuộc triển lãm đặc biệt đầu tiên của Pháp dành cho người cha của trường phái Venice.

Danh họa Bellini là nghệ sĩ có sự canh tân trong việc sử dụng màu sắc, tổng màu biểu cảm, và ánh sáng tự nhiên. Ông cũng thành thạo kỹ thuật vẽ tranh sơn dầu, cho phép tạo ra màu sắc phong phú hơn và các chi tiết chân thực hơn. Là bậc thầy của các nghệ sĩ vĩ đại thời kỳ Thượng Phục hưng thế kỷ 16 như Giorgione và Titian, phong cách hội họa tiên phong của Bellini trở thành nét đặc trưng trong thời kỳ hoàng kim của nghệ thuật Venice.

Danh họa Bellini sinh ra trong một gia đình nghệ thuật lâu đời. Ông bắt đầu được hướng dẫn trong xưởng vẽ của cha – một họa sĩ có các tác phẩm phản ánh quá trình chuyển đổi từ phong cách Gothic cuối thời Trung cổ sang nghệ thuật Florence thời kỳ đầu Phục hưng. Bên cạnh đó, thời trẻ ông Bellini còn được tiếp xúc với các nghệ

sĩ thời Tiên Phục Hưng đầy sáng tạo cùng những phong cách chính của họ như: họa sĩ Andrea Mantegna với khả năng phối cảnh bậc thầy, các tác phẩm điêu khắc vĩ đại của điêu khắc gia Donatello, cách xây dựng không gian của họa sĩ Antonello da Messina, cách sử dụng sơn dầu của trường phái Flemish, cũng như các tác phẩm phong cảnh địa hình của họa sĩ Cima da Conegliano.

Triển lãm "Giovanni Bellini: Crossed Influences" (Danh họa Giovanni Bellini: Những Ảnh Hưởng Giao Thoa), quy tụ 50 tác phẩm đến từ các bộ sưu tập công và tư nhân, trong đó có một số bức tranh lần đầu tiên được trưng bày trước công chúng. Một trong những điểm nổi bật của buổi triển lãm này là kiệt tác đến từ quê hương của danh họa Bellini, thuộc Phòng trưng bày Accademia của Venice.

## Đức Mẹ Đồng Trinh và Chúa Hài Đồng

Bức họa "Madonna and Child and Saint John the Baptist and a Unknown Saint" (Đức Mẹ và Chúa Hài Đồng cùng Thánh John Tẩy Giả và Một Vị Thánh Khuyết Danh), được vẽ vào giai đoạn cuối sự nghiệp của danh họa Bellini, mang phong cách biểu đạt tinh tế và trang nhã đặc trưng của ông về

Đức Mẹ và Chúa Hài Đồng. Trên thực tế, việc sáng tác các tác phẩm sùng đạo riêng khắc họa về chủ đề này là phần tinh hoa nhất trong quá trình làm nghệ thuật của ông. Ví dụ cụ thể này cho thấy kỹ thuật sơn dầu của danh họa Bellini, "giúp khắc họa phong cảnh theo phong cách vừa hiện thực vừa thơ mộng, đồng thời thể hiện... cách xếp nếp vải chưa từng có." Bảo tàng Jacquemart-André chú thích trong tài liệu hướng dẫn triển lãm.

Danh họa Bellini tin rằng việc thể hiện tỉ mỉ và chính xác phong cảnh nên là một phần không thể thiếu trong các tác phẩm nghệ thuật của ông. Trong bức tranh này, khung cảnh ven biển tuyệt đẹp lấp lánh ánh bạc dưới ánh nắng ban trưa, trong khi những đỉnh núi của dãy Dolomites thấp thoáng mờ ảo phía xa. Bên cạnh đó cũng có yếu tố mực vụ với người chần cứu cùng đàn chiến của mình ở đằng xa, bên phải bức tranh.

Phong cảnh trong bức tranh được đặt cạnh nhau [nhằm tạo sự tương phản] với nhóm nhân vật thần thánh ở cận cảnh gồm có Đức Mẹ, Đấng Christ, Thánh John Tẩy Giả và một Thánh nữ (vẫn chưa rõ danh tính do thiếu các đặc điểm nhận dạng). Các sắc thái khác nhau của màu xanh lam trên bầu trời được lặp lại trên tấm áo

chàng màu xanh rực rỡ của Đức Mẹ, giúp tiền cảnh và hậu cảnh đồng nhất. Sự kết hợp giữa các nhân vật và phong cảnh trong bức tranh này của danh họa Bellini phản ánh sự ảnh hưởng của câu học trò Giorgione lên tác phẩm của chính ông.

Một số học giả tin rằng các yếu tố trong phong cảnh là phép ẩn dụ về sự đồng trinh của Đức Mẹ; pháo đài nằm biệt lập trên đỉnh đồi, bên cảng an toàn cho tàu thuyền, và chính thành cổ cũng có tường bao quanh kiên cố. Quả thực, phong cảnh [trong tranh] của Bellini thường mang tính biểu tượng, cùng sự tôn kính đối với thiên nhiên.

Bức tranh này gắn liền với thể loại Sacra Conversazione (Thánh thoại), trong đó Đức Mẹ và Chúa Hài Đồng được các vị Thánh bao quanh hộ tống. Chỉ có Đấng Christ nhìn trực diện vào người xem, thu hút họ hướng mắt vào khung cảnh. Trong nhóm này, các nhân vật không thực sự trò chuyện, mà chỉ giao tiếp thăm lạng và tỏa ra một sự tinh tị về tinh thần.

Danh họa Bellini tiếp tục được tôn vinh cho đến thời nay nhờ sự cân bằng hài hòa giữa bố cục và nội dung tác phẩm, cũng như tính biểu tượng phức tạp trong các bức tranh, tất cả đều được dung hòa thông qua kỹ thuật tinh xảo xuất sắc của ông.

Các tác phẩm nghệ thuật của ông, đặc biệt là những bức tranh miêu tả về Đức Mẹ và Chúa Hài Đồng, mang đầy ý nghĩa nhờ cảm giác thanh bình gợi lên sự tự tin lặng cho người thưởng lãm. Danh họa Bellini vẫn luôn được truyền cảm hứng trong suốt sự nghiệp của mình, ngay cả khi đã là bậc thầy cao niên trong giới nghệ thuật, ông vẫn luôn hiểu kỹ trước phương pháp làm việc của đồng môn cũng như các học trò, học hỏi từ họ, lồng ghép những cải tiến của họ vào tác phẩm của mình, và không ngừng phát triển với tư cách là một nghệ sĩ đầy sáng tạo.

Bà Michelle Plastrik là cố vấn nghệ thuật sống ở Thành phố New York. Bà viết về nhiều chủ đề, bao gồm lịch sử nghệ thuật, thị trường nghệ thuật, bảo tàng, hội chợ nghệ thuật, và các cuộc triển lãm đặc biệt.

Thu Quý biên dịch

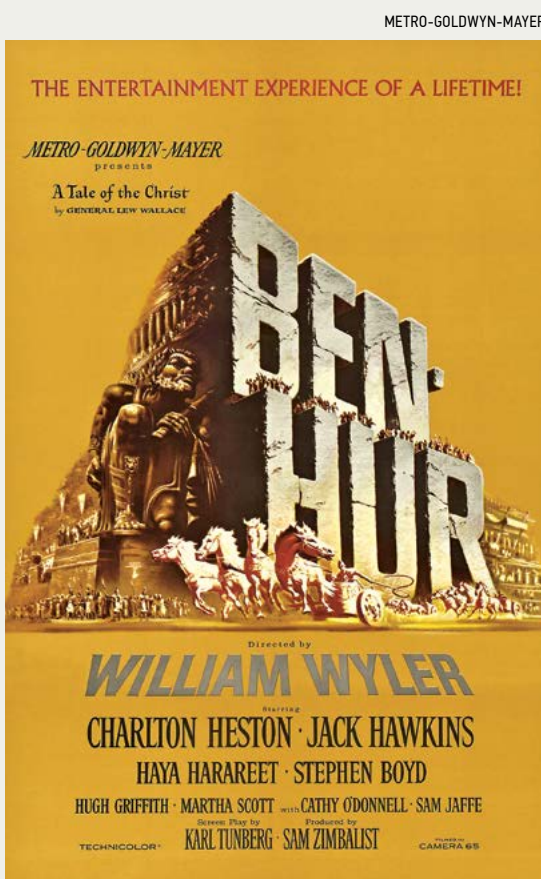
FILM & TV

# 5 bộ phim hay nhất về Lễ Phục Sinh

Michael Clark

Ngày lễ thiêng liêng nhất trong tất cả các ngày lễ Cơ Đốc Giáo sắp đến. Đây có lẽ là thời điểm lý tưởng để xem lại một vài bộ phim hay về chủ đề Lễ Phục Sinh. Không giống như hầu hết các phim Giáng Sinh, với số lượng nhiều hơn hẳn và chủ trọng vào sức hấp dẫn thương mại (nhưng ít mang lại nội dung tinh thần thực sự ý nghĩa), những bộ phim chọn lọc về Lễ Phục Sinh này nhấn mạnh vào đức tin, thông điệp, sự cứu chuộc, và niềm hy vọng.

Tất cả các tựa phim này hiện có trên các loại dịch vụ phát trực tuyến; để có thêm nhiều chọn lựa, xin mời truy cập trang JustWatch.co.



▲ Bích chương phim "Ben Hur".

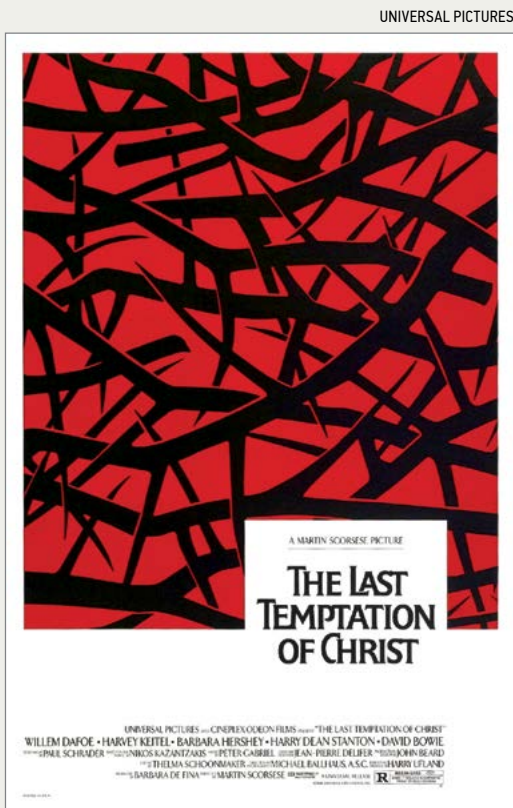
'Ben-Hur' (1959)

Phim chuyển thể thứ hai (sau phim năm 1925) từ tiểu thuyết "Ben-Hur: A Tale of the Christ" (Ben-Hur: Câu Chuyện về Chúa Jesus) năm 1880 của tác giả Lew Wallace hiển nhiên là tựa phim quen thuộc nhất, nổi tiếng nhất trong danh sách này. Bộ phim sử thi đồ sộ này của đạo diễn William Wyler đã thắng 11 giải Oscar (mặc kỹ lục sánh ngang với "Titanic" và "Chúa tể của những chiếc nhẫn: Sự trở về của nhà vua", bao gồm cả giải dành cho Phim xuất sắc nhất).

Diễn viên thắng giải Oscar Charlton Heston trong vai Judah Ben-Hur – một nhà quý tộc người Do Thái bị cáo buộc phạm trọng tội và sau đó bị buộc trở thành nô lệ. Anh phải chiến đấu để giành lại tự do của mình trước người bạn thời thơ ấu (và cũng là chiến binh La Mã tàn bạo) Messala (do tài tử Stephen Boyd thủ vai), kết thúc bằng cảnh đua ngựa đặc biệt xuất sắc.

Một trong những tình tiết phụ cảm động nhất của bộ phim – diễn viên Haya Harareet (thủ vai Esther) và diễn viên Martha Scott (thủ vai Miriam) đóng vai chị gái và mẹ của Ben-Hur – những người mắc bệnh phong. Nhân vật chỉ được nhìn thấy từ xa hoặc từ phía sau, cũng không có lời thoại xuyên suốt cả bộ phim là tài tử Claude Heater (không được xưng danh) trong vai Chúa Jesus. Tài tử Heater hoàn toàn không trả mán ba của phim trong quá trình khắc họa Cuộc Khổ nạn của Chúa Jesus. Bất kể bạn làm gì, hãy tránh xa bản dựng lại cùng tên thất bại thảm hại và hoàn toàn không cần thiết hồi năm 2016.

Đây có lẽ là thời điểm lý tưởng để xem lại một vài bộ phim hay về chủ đề Lễ Phục Sinh.

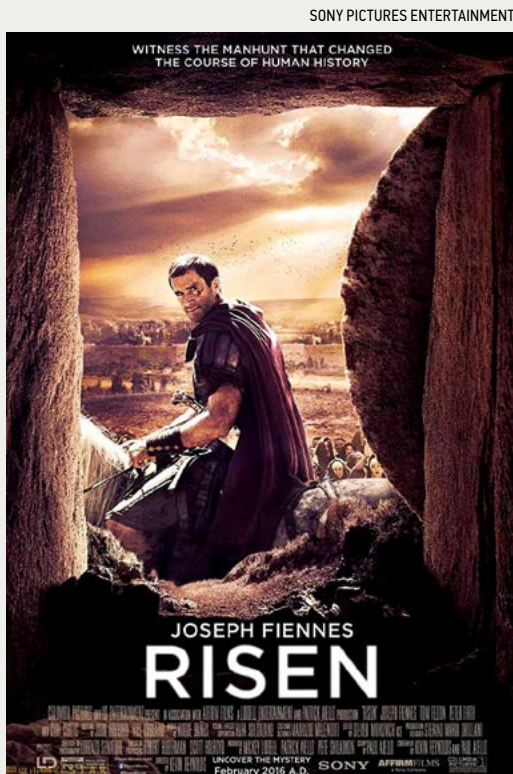


▲ Bích chương quảng cáo phim "Last Temptation of Christ" (Cám dỗ cuối cùng của Đấng Christ).

'The Last Temptation of Christ' (Cám dỗ cuối cùng của Đấng Christ) (1988)

Dựa trên cuốn tiểu thuyết gây tranh cãi năm 1955 của tác giả Nikos Kazantakis và được nhà viết truyện phim Paul Schrader chuyển thể lên màn ảnh, đạo diễn Martin Scorsese đã mất hơn một thập niên để sản xuất bộ phim này – tác phẩm mang đậm dấu ấn cá nhân của ông nhất tính đến thời điểm đó. Vấp phải sự phản đối và đe dọa nghiêm trọng từ nhiều tổ chức (tôn giáo lẫn phi tôn giáo) thậm chí trước khi bắt đầu bấm máy, bộ phim "Temptation" mang nhiều thông điệp hy vọng và sâu sắc hơn nhiều so với những gì mà những người chưa từng xem nó thường xuyên khẳng định.

Ngoại trừ việc chọn diễn viên chưa phù hợp của Đạo diễn Scorsese – với Harvey Keitel (diễn viên quen thuộc của Scorsese) trong vai Judas – thì các diễn viên David Bowie trong vai Pontius Pilate, Barbara Hershey trong vai Mary Magdalene, và Willem Dafoe trong vai Chúa Jesus, tất cả đều mang đến những màn diễn xuất tuyệt vời và có dấu tư kỹ lưỡng. Nếu phim được thực hiện sớm hơn ba năm như đạo diễn Scorsese dự tính, thì ca sĩ quả có Vanity sẽ được chọn vào vai Magdalene, ca sĩ Ray Davies của ban nhạc Kinks sẽ đóng vai Judas, ca sĩ Sting của ban nhạc The Police sẽ xuất hiện trong vai Pilate, và Aidan Quinn trong vai Chúa Jesus. Đó sẽ là một bộ phim rất khác.

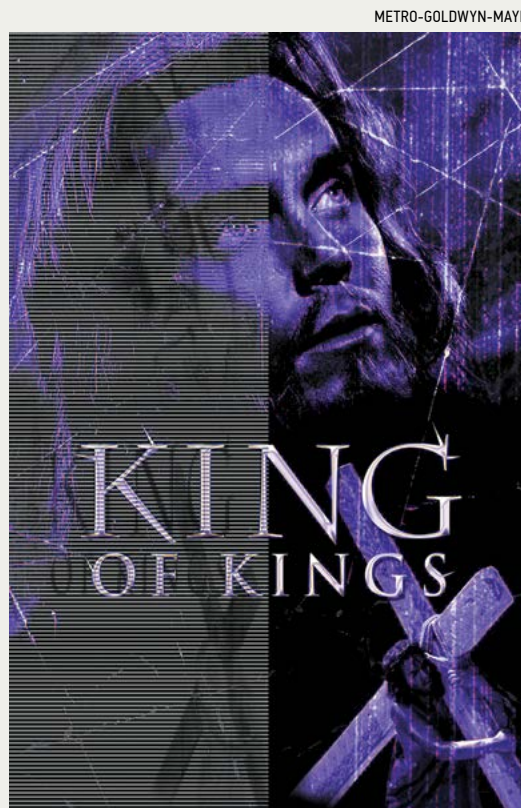


▲ Bích chương quảng cáo phim "Risen" (Phục sinh).

'Risen' (Phục sinh) (2016)

Một ứng viên tiềm năng bị đánh giá thấp (cũng không hẳn vậy) trong danh sách này, "Risen" (Phục sinh) đã thu về gấp đôi ngân sách khiêm tốn 20 triệu USD tại phòng vé, và như thường lệ, gây chia rẽ trong giới phê bình. Xây dựng câu chuyện dựa trên các sách Phúc Âm, đạo diễn Kevin Reynolds (đạo diễn của các phim "Fandango", "Waterworld", "Bá tước Monte Cristo") và người cùng viết truyện phim Paul Aiello thể hiện Lễ Thăng thiên như một quá trình điều tra tội phạm bí ẩn và gọi Đấng Christ là "Yeshua".

Diễn viên Joseph Fiennes đóng vai Clavius – một Quan báo dân La Mã hư cấu – được Pontius Pilate (do tài tử Peter Firth thủ vai) cử đi điều tra vụ mất tích của một người đàn ông vừa bị đóng đinh trên thập tự giá được gọi là "Đấng Cứu Thế". Nhận được rất ít hoặc không có sự giúp đỡ nào từ các môn đồ và những manh mối đã cũ (hoặc có tình bị làm cho mờ hồ), Clavius bắt đầu cảm nhận được cơn thịnh nộ không chỉ từ Pilate, mà còn từ các nhà lãnh đạo tôn giáo và hệ thống cấp bậc Do Thái, đồng thời bắt đầu suy nghĩ lại về các ưu tiên của mình. Chỉ riêng tính độc đáo, thì bộ phim "Risen" chắc chắn xứng đáng được đánh giá năm sao.

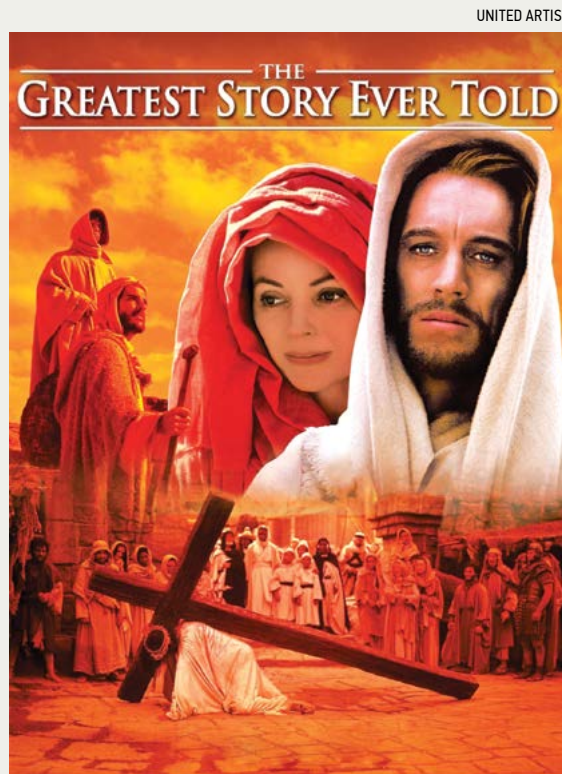


▲ Bích chương quảng cáo phim "King of Kings" (Vua của các vua).

'King of Kings' (Vua của các vua) (1962)

Mặc dù nhận được nhiều ủng hộ từ khán giả và đánh giá cao từ giới phê bình, bộ phim "King of Kings" (Vua của các Vua) ban đầu đã vấp phải một số phản ứng dữ dội khi hãng phim MGM và đạo diễn Nicholas Ray chọn diễn viên Jeffrey Hunter vào vai Chúa Jesus. Điều đáng nói là ông Hunter lúc đó 33 tuổi, bằng tuổi Chúa Jesus khi Ngài qua đời. Vào thời điểm phát hành phim, nhiều người gọi ông là "cậu bé điển trai mảnh khảnh". Diễn viên Hunter chủ yếu được biết đến nhờ vai phụ nổi bật trong phim "The Searchers" (Cuộc truy lùng) và các phim Viễn Tây sau đó. Vài năm sau, ông vào vai Thủy thủ trưởng Christopher Pike của con tàu vũ trụ USS Enterprise trong tập phim mở đầu của loạt phim truyền hình gốc "Star Trek".

Phù hợp với những miêu tả phần nào đã được giảm nhẹ về sự tàn bạo trong các bộ phim sử thi "sword and sandal" (thanh kiếm và đôi dép là đồng điện ảnh thịnh hành và khởi phát tại Ý thập niên 1960 – thường lấy các huyền tích Hy Lạp-La Mã và Thánh Kinh làm cốt truyện) thời bấy giờ – đạo diễn Ray và những nhà viết truyện phim của ông (Philip Jordan và người không được xưng danh Ray Bradbury) xứng đáng nhận thêm điểm cộng vì kết hợp các sự kiện diễn ra trước khi Đấng Christ giáng sinh và sau khi Ngài qua đời.



▲ "The Greatest Story Ever Told" (Câu chuyện vĩ đại nhất từng được kể) (1965).

'The Greatest Story Ever Told' (Câu chuyện vĩ đại nhất từng được kể) (1965)

Vào thời điểm sản xuất, đây là bộ phim đắt đỏ nhất mọi thời đại, và phải mất hơn 5 năm từ khi khởi thảo ý tưởng cho đến khi ra rạp. Bộ phim sử thi này của đạo diễn George Stevens kể về toàn bộ cuộc đời của Chúa Jesus, với thời lượng ban đầu là 260 phút.

Mong muốn tìm một diễn viên ít tiếng tăm vào vai Chúa Jesus (để khán giả chú tâm vào cốt truyện), đạo diễn Stevens chọn diễn viên Thụy Điển Max von Sydow (diễn viên yêu thích của đạo diễn Ingmar Bergman, người chưa bao giờ xuất hiện trong một bộ phim Anh ngữ) đóng vai này. Sau đó, đạo diễn đã dần dựng quanh ông những vai diễn khách mời gần như đều là ngôi sao điện ảnh hàng đầu thế giới.

Cho đến nay, bộ phim chưa từng thu được lợi nhuận nhưng vẫn được nhiều người hâm mộ trân trọng; một số người còn cho rằng đây là bộ phim hay nhất về thể loại này từng được sản xuất. Chỉ xét về mặt kỹ thuật trình diễn – hình ảnh, bối cảnh (tất cả đều ở miền Tây Nam Hoa Kỳ), và phần nhạc nền của nhà soạn nhạc đại tài Alfred Newman – thì hiếm có tác phẩm nào trước đó hoặc sau này đạt đến mức độ đồ sộ đáng kinh ngạc như vậy.

Lê Đào biên dịch

► Chi tiết phong cảnh trong bức tranh "Madonna and Child và Saint John the Baptist and a Unknown Saint" (Đức Mẹ và Chúa Hài Đồng cùng Thánh John Tẩy Giả và Một Vị Thánh Khuyết Danh), khoảng năm 1500, của danh họa Giovanni Bellini.



ALL PHOTOS IN THE PUBLIC DOMAIN



▲ Một phần bức tranh vẽ Dương Quý Phi của Cố Kiến Long, Cleveland Museum of Art.

## Bí ẩn chưa lời giải: Bí ẩn sinh tử của Dương Quý Phi

### Lý Mai

*Bài viết này giới thiệu hai mỹ nhân tuyệt sắc. Họ là người trong cùng một gia tộc, sống cách nhau cả ngàn năm lịch sử. Cả hai đều có tài năng nghệ thuật thiên phú, đều kết hôn vì tình yêu, nhưng cuối cùng có kết cục hoàn toàn khác nhau.*

Câu chuyện bắt đầu từ một tin tức được lan truyền có tính bùng nổ hồi năm 2002. Có Yamaguchi Momoe – nữ hoàng muốn đời nổi tiếng của Nhật Bản – đã nói trong một buổi phỏng vấn rằng tổ tiên của cô là Dương Quý Phi.

Ái cũng biết, năm đó Dương Quý Phi còn đang ở độ tuổi thanh xuân rời phố rồi bỏ mình dưới chân đống Mã Ngòi và không để lại người con nào. Vậy sao nàng lại có hậu duệ? Chẳng lẽ, Dương Quý Phi nằm đó không mất, mà chạy về phía đông, sau đó sang Nhật Bản, định cư ở đó và kết gia lập thất, sinh con sao? Điều này có thể không? Chúng ta hãy giải mã bí ẩn này.

### Câu chuyện của nghệ sĩ Yamaguchi Momoe

Chúng ta trước tiên hãy nói về cô Yamaguchi Momoe. Vào thập niên 1970, Yamaguchi Momoe là ngôi sao nổi tiếng khắp Châu Á ở cả ba lĩnh vực điện ảnh, truyền hình và ca hát. Trong đó, tài nghệ ca hát vượt trội hơn cả, cô thực sự là tài năng thiên phú.

Trên mạng Internet có một đoạn video được lưu truyền rất rộng rãi, đó là bài hát “Tình yêu ở Yokosuka”.

Trong một diễn đàn âm nhạc có trình độ cao là trận so tài âm nhạc giữa đội đối và đội trắng của Đài truyền hình NHK của Nhật Bản năm 1976, khi đó cô Yamaguchi Momoe mới 18 tuổi, hát chung bài hát này với ca sĩ Đặng Lệ Quân, 24 tuổi. Diễn xuất của ca sĩ Đặng Lệ Quân rất hoàn mỹ nhưng khả năng của Yamaguchi Momoe cũng không hề thua kém. Phần biểu diễn của hai người được nhận xét là ngang tài ngang sức. Tài năng ca hát của

Yamaguchi Momoe lúc đó không hề tầm thường. Trên thực tế, không ít ca khúc kinh điển của Hoa ngữ vào thập niên 80, 90 như “Gió tiếp tục thổi”, “Mạn Châu sa hoa” đều được cô Yamaguchi Momoe thể hiện.

Nghệ sĩ Yamaguchi Momoe không chỉ hát hay mà ngoại hình cũng rất xinh đẹp. Trong mấy năm đóng phim ngắn ngủi, cô đã diễn không ít vai tuyệt thế giai nhân. Mỗi bộ phim đều là tác phẩm kinh điển của màn bạc. Khí chất thanh tao, thuần khiết lại càng khó có người bắt chước được. Năm 1984, bộ phim truyền hình “Huyết娘子” do cô sắm vai chính đã tạo hiệu ứng chấn động sau khi phát sóng tại Trung Quốc. Hình tượng thiếu nữ Hạnh Tử bị bệnh máu trắng do cô diễn xuất đã để lại ấn tượng sâu đậm trong lòng người xem. Cho đến nay, nghệ sĩ Yamaguchi Momoe vẫn là

một trong những người Nhật Bản có sức ảnh hưởng lớn nhất ở Trung Quốc.

Thế nhưng từ rất sớm, vào năm 1980, khi đang ở đỉnh cao sự nghiệp, cô Momoe đã tuyên bố giải nghệ quy ẩn. Cô kết hôn cùng “người tình màn ảnh” Tomokazu Miura. Từ đó, cô trở thành bà chủ gia đình, chuyên tâm lo tế gia nội trợ và không quay trở lại ngành giải trí. Năm đó cô mới 21 tuổi.

Nhưng tâm tình Momoe có thể thực sự “tĩnh lặng như nước” và từ bỏ sự nghiệp ca hát yêu thích của mình không? Mọi người đều không tin. Những lời kêu gọi mong muốn cô quay trở lại vẫn không dứt, nhưng cô ấy không bao giờ dao động. Sau khi giải nghệ, cô không tham gia các sự kiện truyền thông và gần như không tiếp nhận phỏng vấn. Tuy nhiên, điều thú vị là làng giải trí vốn luôn thích cái mới và bài xích cái cũ lại rất “chung tình” với Yamaguchi Momoe. Ngay cả khi cô đã rời xa làng giải trí trong một thời gian dài, bất kỳ tin tức nhớ nào về cô cũng có thể dễ dàng xuất hiện trên trang nhất của báo chí truyền thông.

Vì vậy, quay lại thời điểm lan truyền tin tức hồi năm 2002, có người nói, phải chăng cô Yamaguchi Momoe muốn lợi dụng sự nổi tiếng của Dương Quý Phi để thổi phồng lượng truy cập? Người nói điều này ắt vì không hiểu

về cô Momoe. Chưa nói đến việc có ấy vốn không muốn làng xè, nhưng nếu muốn nổi tiếng, chỉ cần có sân sàn nhận phỏng vấn cũng đủ để xuất hiện trên mặt báo, nào cần mượn danh người khác.

### Nhà họ Dương ở Chiết Giang

Vậy thì, cô Yamaguchi Momoe có phải là hậu duệ của Dương Quý Phi không? Phóng viên đã dày công tìm hiểu và tìm ra một số manh mối.

Tổ tiên của cô Yamaguchi Momoe thực sự là người họ Dương. Tuy nhiên, họ không phải là hậu duệ của Dương Quý Phi, mà có nguồn cội từ gia tộc họ Dương ở Khê Đầu, trấn Sa Liễu, huyện Tam Môn, tỉnh Chiết Giang, gần bờ biển Hoa Đông. Theo một tin tức từ trang Sina.com, vào năm 2003, một phóng viên của “Báo Tân Dân buổi chiều” đã đến làng họ Dương ở Khê Đầu để tìm hiểu thực tế. Người này nhìn thấy trong gia phả họ Dương ghi chép như thế này: “An Lôi, tự Nhữ Bình, hiệu Minh Châu, di Ninh Ba rồi mất tích.”

Vị tiên sinh Dương Minh Châu này đã mất tích trong một cơn bão vào năm Sùng Trinh thứ hai đời nhà Minh (tức năm 1629). Vào mùa xuân năm 1986 – 357 năm sau – hai người Nhật Bản tên Yoshimichi Koken và Mitsutomo Yamaguchi mang cuốn gia phả họ Dương được biên soạn vào năm Khang Hy thứ 29 (tức năm 1690) đến làng tìm kiếm tổ tông. Hóa ra, năm đó ông Dương Minh Châu trôi dạt trên biển đến núi Yaeyama thuộc quần đảo Ryukyu, sau đó ở lại đó sinh sống. Ông trở thành một thầy giáo dạy chữ Hán rất được

kinh trọng ở địa phương, lập gia thất và lưu lại rất nhiều hậu duệ. Lúc ấy, ông vẫn mang họ Dương. Khi quần đảo Ryukyu thuộc về Nhật Bản, ông liền đổi họ. Người con trưởng đổi họ Dương thành Koken, người con thứ đổi thành họ Yamaguchi. Vào tháng 2 năm 1998, gia tộc Koken và Yamaguchi ở Nhật Bản đã nhập lại vào gia phả họ Dương ở Khê Đầu, chính thức nhận tổ quy tông.

Câu chuyện này rất thú vị phải không? Có thể cô Yamaguchi Momoe biết chuyện này nên mới nói mình là hậu duệ của Dương Quý Phi. Nhưng không biết ở đây có nhầm lẫn khi phiên dịch hay không – ý Yamaguchi Momoe muốn nói năm đó có lẽ là có ấy và Dương Quý Phi cùng họ Dương thì đúng hơn.

### Mộ Quý Phi ở Nhật Bản

Tại sao lại nhắc đến họ Dương, có phải có ấy nghi đến Dương Quý Phi không? Bởi vì Dương Quý Phi thật sự rất nổi tiếng ở Nhật Bản. Từ trước đến nay, người Nhật Bản rất tôn sùng văn hóa Đại Đường. Dương Quý Phi được thừa nhận là biểu tượng sắc đẹp của nhà Đại Đường, nghiêm nhiên cũng được tôn kính. Vì thế, ở Nhật Bản có đến miếu thờ cúng bà, có “Hội nghiên cứu Dương Quý Phi”, có diễn kịch Nōgaku ca ngợi câu chuyện tình yêu giữa vua Đường Minh Hoàng và Dương Quý Phi. Kịch Nōgaku là một trong những loại hình nghệ thuật truyền thống có tính tiêu biểu nhất ở Nhật Bản. Thậm chí, còn có cả mộ của Dương Quý Phi.

Mộ Dương Quý Phi nằm ở một làng chài bên bờ biển Nhật Bản có tên là Kutsu (Cửu Tản). Người dân ở đây tin chắc rằng, năm đó Dương Quý Phi không mất đi mà ngồi trên “thuyền không mũi” và phiêu dạt theo sự thần sang Nhật Bản. Người ta nói rằng, nàng đã chiết tự chữ Dương đổi tên thành “Bát Mộc” (tiếng Nhật là “Yagi”) và bắt đầu cuộc sống mới danh ẩn tĩnh. Nhưng không lâu sau, Quý Phi qua đời. Mọi người mai táng nàng trong sân vườn. Đây là ngôi mộ Quý Phi mà mọi người nhìn thấy hiện nay.

Bức tượng bằng ngọc trắng của Dương Quý Phi đứng lặng im ở trung tâm khuôn viên, tóc búi cao, thân đứng hơi nghiêng, mặt hướng ra biển, khuôn mặt không chút biểu cảm, để lại cho người xem sự tưởng tượng vô hạn.

Như vậy, có thể mộ phần là có thật. Nhưng, người nằm trong mộ là ai, hoặc giả trong mộ có thì hải hay không, điều này rất khó nói.

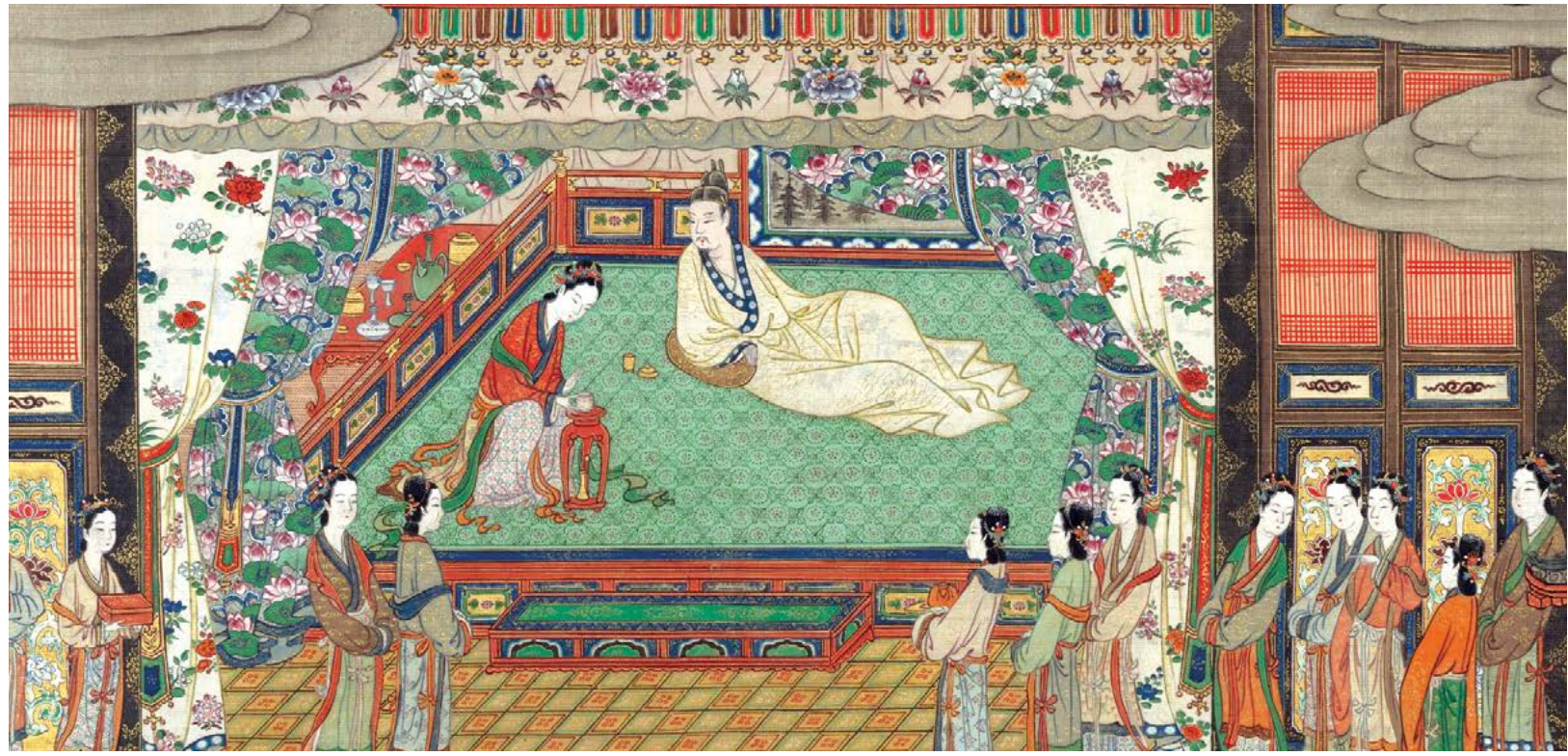
### Vuyệt biến sang Nhật Bản?

Như vậy, Dương Quý Phi thật sự vượt biển đến Nhật Bản sao? Hãy xem sử sách ghi chép như thế nào.

Chính sử ghi chép, lúc ấy Dương Quý Phi vượt chôn cát sơ sai ở ven đường, vật tùy thân là một cái túi thơm. Sau khi bình định được cuộc nổi loạn của An Lộc Sơn, Đường Minh Hoàng từng bị mặt phải người tới cái táng mộ phần sao cho có chút thể diện. Sau khi trở về, người được phái đi đã báo cáo rõ sự tình. Sử sách có hai kiểu



▲ Dương Quý Phi, tranh lụa của Takaku Aigai tại bảo tàng mỹ thuật SEIKADO BUNKO.



▲ Đường Huyền Tông và Dương Quý Phi, một phần bức tranh của họa sĩ người Nhật Kano Sansetsu.

ghi chép. Trong “Cựu Đường thư” viết: “Da thịt đã hư hoại, túi thơm vẫn còn,” nhưng “Tân Đường thư” lại chỉ nói: “Túi thơm vẫn còn,” không nhắc đến di thể người bên trong như thế nào. Điều này khiến trí tưởng tượng của mọi người bay cao.

Trước tiên, nói một chút vì sao lại có hai quyển Cựu Đường thư và Tân Đường thư. Mọi người đều biết, ở Trung Quốc thông thường đều là triều đại sau chính sửa sách lịch sử của triều đại trước. “Cựu Đường thư” được biên soạn vào thời kỳ Hậu Tấn, tức trong thời Ngũ Đại Thập Quốc, sau thời nhà Đường. Vương triều Hậu Tấn tương đối đoản mệnh, trong nước luôn rối loạn bất an, nên việc ghi chép lịch sử của triều đại trước không chân xác. Chỉ trong thời gian bốn năm đã vội hoàn thành “Cựu Đường thư” nên việc soạn chép có phần sơ sài.

Đến thời Đại Tống, Tống Nhân Tông không vừa ý, nói sách sử này viết ra, muốn văn chương không có văn chương, muốn sự thật lịch sử không có sự thật lịch sử, tàn mạt rời rạc, không có chương pháp, bèn hạ lệnh soạn lại. Về sau, đại văn hào Âu Dương Tu dẫn đầu một nhóm người trong thời gian 17 năm biên soạn lại một bản mới, chính là “Tân Đường thư”.

### Ngàn năm qua, chuyện liên quan tới sinh tử của Dương Quý Phi năm đó luôn được mọi người thảo luận sôi nổi kịch liệt.

Cho nên, hậu thế đa phần cho rằng “Tân Đường thư” đáng tin cậy hơn “Cựu Đường thư”. Vì như, chuyện Dương Quý Phi đã từng là Thợ vớt người, trong Cựu Đường thư” không ghi chép, nhưng trong “Tân Đường thư” đã cập đến. Vậy tại sao trong “Tân Đường thư” không có một chữ nào nói về di thể của Dương Quý Phi còn ở trong mộ? Chẳng lẽ pha sai có điều gì bí ẩn?

Trong bài thơ nổi tiếng “Trường hận ca” của Bạch Cư Dị có câu “Mã Ngồi pha hạ nè thổ trung, bất kiến ngọc nhan không tử xứ” (Trong đất bùn dưới đống Mã Ngồi, không thấy nhan sắc ngọc ngà, chỗ nàng mất tích trống không). Câu thơ này cùng với đoạn ghi chép trong sử liệu “chợt nghe trên biển có núi Tiên... Trong đó rất nhiều Tiên nữ thướt tha. Có một người đi là Thái Chân, da trắng như tuyết không khác gì hoa,” đã tạo thành chứng cứ xác thực cho thuyết Dương Quý Phi vượt phía đông đến Nhật Bản. Dương Quý Phi trước khi chết từng xuất gia làm Đạo cô, Thái Chân chính là pháp hiệu của nàng năm đó. Trong thơ nói Dương Quý Phi làm Tiên nữ ở núi Tiên trên biển. Núi Tiên trên biển này, không phải là Nhật Bản mà người ta thường gọi là Đổng Doanh sao?

Tin tức cứ như vậy truyền đi truyền lại, giả thuyết về việc Dương Quý Phi đến Nhật Bản bắt đầu trở nên phổ biến. Tuy nhiên, rất nhanh chóng, có người đột nhiên nói, thơ ca này riêng, sáng tác văn học nói chung có tính khoa trương, tưởng tượng, nên không thể đem chứng làm tư liệu lịch sử. Người năm đó xử từ Dương

Quốc Trung và yêu cầu ban cái chết cho Dương Quý Phi là Đại tướng quân Trần Huyền Lễ. Ông là người cùng với Huyền Tông giành lại giang sơn từ tay Võ Tắc Thiên. Mọi người không để bị lừa như vậy.

### Nghê thường vũ y

Rất nhanh sau đó lại có người kiến nghị cách giải quyết, đưa ra thuyết pháp “thoát kiếp phi thăng” của Đạo gia. Trung Hoa vì đại có một đặc điểm rất khác biệt so với các nền văn minh cổ xưa khác là tương đối khoan dung về tín ngưỡng. Đạo gia của Trung Hoa cùng Phật gia từ phương Tây truyền đến không bài xích nhau. Thích Ca Mâu Ni và Lão Tử đều được tín kính, sùng ngưỡng. Năm đó, Hoàng đế Huyền Tông cùng Dương Quý Phi tương đối thiên vị Đạo gia. Khúc nhạc “Nghê thường vũ y khúc” nổi tiếng thiên cổ do Hoàng đế Huyền Tông sáng tác chính là để diễn tấu khi cúng tế Lão tử ở Thái Thanh cung.

Khúc nhạc này tương truyền là Tiên nhạc mà năm đó Huyền Tông năm mộng đến Nguyệt cung có được. Huyền Tông gặp được Tiên nữ xinh đẹp ở đó, luôn nhớ mãi không quên. Về sau Hoàng đế gặp được Dương Ngạc Hoàn liền kinh động như gặp Thiên nhân. Dương Ngạc Hoàn lần đầu tiên diện kiến vua tại Hoa Thanh trì, Huyền Tông liền sai người điễn tấu khúc nhạc “Nghê thường vũ y khúc” để đón tiếp nàng. Về sau, Huyền Tông lại vì Dương Quý Phi chế giống như mưa Nghê thường vũ y. Dương Quý Phi có tài năng thiên phú, năng nhảy múa thực sự nhẹ nhàng chẳng khác nào Tiên nữ giáng trần. Hãy xem đại thi nhân Lý Bạch năm đó hình dung như thế nào về vẻ đẹp của Dương Quý Phi:

Bất kể như thế nào đi nữa, sinh lý cũng tốt, từ biệt cũng xong, cuộc sống những năm tháng cuối đời của Hoàng đế Huyền Tông chắc chắn trải qua sự cô độc. Ông tìm người về một bức tranh Dương Quý Phi rồi treo ở biệt điện. Mỗi ngày sớm tối đều đến xem một chút. Đôi khi chỉ nhìn chân dung bức họa một chút, nhớ mắt ông đã tuôn trào. Đầu rằng giai nhân đã thành Tiên thì đời bên cũng đã mãi mãi cách xa.

Một ngàn năm sau, lại có một cô nương họ Dương mới trưởng thành. Cô có nhan sắc tuyệt mỹ, cũng có tài năng thiên phú hơn người, tuổi còn nhỏ đã nhận được muôn vàn sự ái mộ. Về sau, cô được gã họ một người đàn ông bình thường. Cho một đời không cãi nhau, hôn nhân vượt qua 40 năm, đến bây giờ vẫn vững như bàn thạch, ra ngoài vẫn cứ nhiên tay trong tay.

Việc có nàng này chính là Yamaguchi Momoe. Trong bang xếp hạng các cặp vợ chồng được ngưỡng mộ nhất Nhật Bản, chỉ cần vợ chồng Momoe có trên danh sách thì vị trí đứng đầu bằng mãi mãi đều là họ, vĩnh viễn đến đâu không có dị nghị. Có người nói, trên thế giới này nếu quả thật có Thần Tiên quyết thuộc thì đó chính là vợ chồng Yamaguchi Momoe và Tomoka Yamaura. “Trên trời nguyên làm chim liền cánh, dưới đất nguyên làm cây liền cành,” thế ước này năm xưa Hoàng đế Huyền Tông và Dương Quý Phi chưa thể cùng nhau giữ trọn, thì đôi vợ chồng người Nhật Bản bình thường này đã thực hiện được rồi.

Nếu như để quý vị lựa chọn, quý vị muốn một tình yêu mãnh liệt như Dương Quý Phi hay muốn có hạnh phúc đơn sơ giống như cô Yamaguchi Momoe?

sáu thoát xác” của Đạo gia hay không? “Thí giải” nói đến chính là chướng nhãn pháp của Đạo gia. Mọi người đều cho rằng người này đã mất, nhưng đi thế đặt ở chỗ đó không phải là thi thể thật, mà là dùng một vật phẩm biến hóa mà thành. Vì như nói, một cái túi thơm chẳng hạn. Sau khi chôn quan tài xuống đất, vật phẩm này liên biến đổi trở về nguyên dạng.

Cho nên tại sao ở mộ Quý Phi khi mở quan tài chỉ thấy túi thơm không thấy người? Chính là nguyên nhân này. Quý vị cảm thấy lý giải thích này có thể tiếp nhận hay không?

### Hàn sáu thiên thu

Ngàn năm qua, chuyện liên quan tới sinh tử của Dương Quý Phi năm đó luôn được mọi người thảo luận sôi nổi kịch liệt. Nhưng mọi người có suy nghĩ vấn đề từ góc độ của Dương Quý Phi hay không?

Trên thực tế, trong “Tân Đường thư” ghi chép, Dương Quý Phi sau khi nghe tin An Lộc Sơn tạo phản, nàng cảm thấy bản thân có lỗi, liền đi tìm Huyền Tông xin được ban chết. Huyền Tông đương nhiên không đồng ý. (“Phi liên tiếp xin chết, Hoàng đế có ý ngán cản, thế mới đứng lại.”) Từ đây có thể thấy, có lẽ Dương Quý Phi năm đó vì thành toàn cho Hoàng đế nên đã tiếp nhận lựa trắng tay nguyên nhận lấy cái chết. Có người phân tích nói, Dương Ngạc Hoàn mặc dù ý lại việc được sủng ái mà sinh lòng kiêu ngạo, nhưng dù sao cũng không giống như yêu tinh Đất Kỳ. Chuyện trái phải rõ ràng trước mặt, nàng vẫn tự hiểu rõ.

Bất kể như thế nào đi nữa, sinh lý cũng tốt, từ biệt cũng xong, cuộc sống những năm tháng cuối đời của Hoàng đế Huyền Tông chắc chắn trải qua sự cô độc. Ông tìm người về một bức tranh Dương Quý Phi rồi treo ở biệt điện. Mỗi ngày sớm tối đều đến xem một chút. Đôi khi chỉ nhìn chân dung bức họa một chút, nhớ mắt ông đã tuôn trào. Đầu rằng giai nhân đã thành Tiên thì đời bên cũng đã mãi mãi cách xa.

Một ngàn năm sau, lại có một cô nương họ Dương mới trưởng thành. Cô có nhan sắc tuyệt mỹ, cũng có tài năng thiên phú hơn người, tuổi còn nhỏ đã nhận được muôn vàn sự ái mộ. Về sau, cô được gã họ một người đàn ông bình thường. Cho một đời không cãi nhau, hôn nhân vượt qua 40 năm, đến bây giờ vẫn vững như bàn thạch, ra ngoài vẫn cứ nhiên tay trong tay.

Việc có nàng này chính là Yamaguchi Momoe. Trong bang xếp hạng các cặp vợ chồng được ngưỡng mộ nhất Nhật Bản, chỉ cần vợ chồng Momoe có trên danh sách thì vị trí đứng đầu bằng mãi mãi đều là họ, vĩnh viễn đến đâu không có dị nghị. Có người nói, trên thế giới này nếu quả thật có Thần Tiên quyết thuộc thì đó chính là vợ chồng Yamaguchi Momoe và Tomoka Yamaura. “Trên trời nguyên làm chim liền cánh, dưới đất nguyên làm cây liền cành,” thế ước này năm xưa Hoàng đế Huyền Tông và Dương Quý Phi chưa thể cùng nhau giữ trọn, thì đôi vợ chồng người Nhật Bản bình thường này đã thực hiện được rồi.

Nếu như để quý vị lựa chọn, quý vị muốn một tình yêu mãnh liệt như Dương Quý Phi hay muốn có hạnh phúc đơn sơ giống như cô Yamaguchi Momoe?

*Sương Sương biên dịch*

# EPOCH TIMES TIẾNG VIỆT



**Chúng tôi  
đưa những tin tức  
quan trọng, trung thực  
và truyền thống**



*Quý vị muốn tặng báo cho người thân, bạn bè?*

*Epoch Times sẽ chuyển báo tận nhà mỗi tuần.*

[www.EpochTimesViet.com](http://www.EpochTimesViet.com)

10962 Main Street, Suite 101, El Monte, CA 91731-2922

Tel: (714) 356-8899

